

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trịnh Thanh.

- Bà Phan Thị Khánh Phượng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng
Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
133/2022/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
477/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN PHI H, sinh năm 1992, tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn 04, xã
ĐC, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12;
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông
Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Minh T; vợ, con: Chưa có. Tiền án:

1- Ngày 11/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 12, TP Hồ Chí Minh xử phạt 01
năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 178/2015/HSST. Chấp hành án
tại trại giam An Phước, đến ngày 31/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

2- Ngày 12/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xử
phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 13/2017/HSST, thuộc
trường hợp tái phạm.

3- Ngày 20/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xử
phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 16/2017/HSST, thuộc
trường hợp tái phạm, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù tại bản án số
13/2017/HSST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình
Định buộc phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 07 tháng tù.

4- Ngày 28/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 108/2017/HSST và
hiện chưa chấp hành hình phạt tù đối với Bản án này.

5- Ngày 21/12/2017, Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 23/2017/HSST, thuộc trường hợp tái phạm, tổng hợp hình phạt 02 năm 07 tháng tù tại bản án số 16/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi buộc phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 05 tháng tù. Chấp hành hình phạt tù tại trại giam Kim Sơn, đến ngày 22/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Cao Thiên L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 07/13 LTT, phường NC, TP QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1- Ông Võ Văn C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đội 5, thôn NT, xã NP, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2- Ông Đào Phú Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn LH 4, xã NT, huyện TN, tỉnh QN, vắng mặt.

3- Ông Võ Hoàng L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn LH4, xã NT, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4- Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 01, xã ĐN, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5- Ông Trần Anh P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 02, xã ĐN, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phi H là đối tượng không có nghề nghiệp, có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Để có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, Nguyễn Phi H đi lang thang trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi tìm tài sản của người dân quản lý sơ hở để trộm cắp. Khi Nguyễn Phi H đến khu vực chợ Quảng Ngãi, thuộc phường Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, phát hiện trước số nhà 288 đường Nguyễn Nghiêm, đối diện chợ Quảng Ngãi thuộc tổ dân phố 03, phường Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi có dựng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, biển số 76Z1 - 0735 của ông Cao Thiên L để trên vỉa hè, đèn xe đang sáng, không có người trông coi. Nguyễn Phi H đi đến vị trí xe đang dựng, đề xe nổ máy rồi điều khiển xe tẩu thoát. Khoảng 02 ngày sau, Nguyễn Phi H điều khiển xe mô tô biển số 76Z1 - 0735 trộm được đến phòng trọ của ông Võ Văn C (sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Năng Tây, xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) ở thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Nguyễn Phi H nói với ông C

xe mô tô biển số 76Z1 - 0735 là xe của bà con và nhờ ông C bán dùm. Ông C điện thoại cho ông Đào Phú Đ (sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn La Hà 4, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) đến mua xe 76Z1 - 0735, ông Đ đến xem xe rồi đi về.

Khi về đến nhà, ông Đ điện thoại cho ông Võ Hoàng L (sinh năm 1987; HKTT: thôn La Hà 4, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) giới thiệu ông L mua xe trên thì ông L đồng ý và nhờ ông Đ giao dịch mua xe cho mình. Sau đó, ông Đ điện thoại cho ông C nhờ ông C gửi số điện thoại của Nguyễn Phi H. Ông Đ điện thoại cho Nguyễn Phi H thỏa thuận mua xe với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và nói Nguyễn Phi H mang xe ra công viên gần cầu ở thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi dựng xe tại công viên rồi ông Đ điện thoại cho ông C hỏi mượn số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để đưa cho Nguyễn Phi H. Theo hướng dẫn của ông Đ, Nguyễn Phi H điều khiển xe 76Z1 – 0735 ra công viên rồi quay lại phòng trọ của ông C, ông C đưa cho Nguyễn Phi H số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), Nguyễn Phi H nhận tiền và bỏ đi. Sau khi bị cáo H mang xe đến để tại công viên, ông Đ điện thoại cho ông Võ Hoàng L nói vị trí, đặc điểm xe mô tô 76Z1 - 0735, ông L ra công viên lấy xe. Sau khi mua xe 76Z1 – 0735, ông L sử dụng làm phương tiện đi lại một thời gian thì bị rơi biển số, đến khoảng giữa tháng 12/2021, ông L mang xe trên đến tiệm Honda Tuấn – địa chỉ: Quốc lộ 1A thuộc thôn 01, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi bán xe cho ông Phạm Ngọc T (sinh năm 1985; HKTT: Thôn 01, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi) là chủ tiệm với số tiền 1.500.000đồng.

Ngày 10/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Quảng Ngãi có kết luận định giá số: 04/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu vàng đen, số khung: 024850, số máy: 024850, biển số 76Z1 – 0735, đã qua sử dụng, trị giá: 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Phi H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Phi H từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, đề nghị Chánh án TAND thành phố Quảng Ngãi tổng hợp hình phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với Nguyễn Phi H tại Bản án số 108/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Bị hại ông Cao Thiên L đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường.

- Ông Võ Hoàng L và ông Phạm Ngọc T là những người mua xe mô tô Yamaha Jupiter Gravita, màu vàng đen, số khung: 024850, số máy: 024850. Ông L và ông T tự thỏa thuận về tiền mua bán xe, không có yêu cầu về phần dân sự.

- Ông Võ Hoàng L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H hoàn trả lại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Phi H trình bày: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng hình sự: Bị hại ông Cao Thiên L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn C, ông Đào Phú Đ, ông Võ Hoàng L, ông Phạm Ngọc T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Bị cáo Nguyễn Phi H có 05 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, cụ thể: Ngày 11/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 178/2015/HSST, chấp hành án tại trại giam An Phước, đến ngày 31/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 12/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 13/2017/HSST. Ngày 20/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 16/2017/HSST, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù tại bản án số 13/2017/HSST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định buộc phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 07 tháng tù; Ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 108/2017/HSST, chưa chấp hành hình phạt tù; Ngày 21/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 23/2017/HSST, tổng hợp hình phạt 02 năm 07 tháng tù tại bản án số 16/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án

nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi buộc phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 05 tháng tù, ngày 22/01/2020, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, tại bản án này bị cáo Nguyễn Phi H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” nhưng đến ngày 05/12/2021 bị cáo Nguyễn Phi H lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi của Nguyễn Phi H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm g (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo Hở tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phi H đến Cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để Cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi kết thúc sớm vụ án, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét xử phạt bị cáo H mức hình phạt phù hợp để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Theo Bản án số 108/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt Nguyễn Phi H 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Quyết định thi hành án hình phạt tù số 226/2017/QĐ-CA ngày 06/11/2017 của Chánh án TAND thành phố Quy Nhơn, Công văn số 397/CV-TA ngày 02/8/2022 của TAND thành phố Quy Nhơn, Biên bản xác minh ngày 17/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Biên bản xác minh ngày 24/8/2022 của TAND thành phố Quy Nhơn, thì có căn cứ tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 108/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đối với Nguyễn Phi H, buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Đối với ông Võ Văn C và ông Đào Phú Đ: Khi Nguyễn Phi H nhờ ông Võ Văn C bán xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter Gravita, biển số 76Z1 – 0735, ông C liên lạc với ông Đào Phú Đ đến mua xe. Tại nhà trọ của ông C, Nguyễn Phi H có nói với ông C và ông Đ đây là xe của bà con nhờ bán dùm nhưng ông Đ không mua. Sau đó, ông Đ giới thiệu ông Linh mua xe mô tô trên. Ông Đ và ông C không biết xe mô tô 76Z1 – 0735 do bị cáo Nguyễn Phi H trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đào Phú Đ và Võ Văn C về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 25/8/2022 Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho VKSND

thành phố Quảng Ngãi điều tra làm rõ để khởi tố, truy tố về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với Võ Văn C và Đào Phú Đ nhưng VKSND thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng.

- Đối với ông Võ Hoàng L: Ông Đào Phú Đ biết bạn mình là ông Võ Hoàng L đang cần xe máy để đi làm, ông Đ liên lạc với ông L nói có xe bạn bán rẻ 2.000.000đồng, xe chính chủ, ông L đồng ý mua xe 76Z1 – 0735, ông L không biết xe mô tô BKS 76Z1 – 0735 do trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Võ Hoàng L về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Đối với anh Phạm Ngọc T: Ông Võ Hoàng L sử dụng xe mô tô biển số 76Z1 – 0735 được một thời gian thì bị mất biển số, ông L mang xe đến tiệm Honda Tuấn bán cho ông Phạm Ngọc T, ông T không biết đây là xe mô tô do trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan CSĐT Công an TP Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Ngọc T về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Bị hại ông Cao Thiên L đã nhận lại xe mô tô BKS 76Z1 – 0735 và không có yêu cầu bồi thường.

- Ông Võ Hoàng L và ông Phạm Ngọc T là những người mua xe mô tô BKS 76Z1 – 0735. Ông L và ông T tự thỏa thuận về tiền mua bán xe, không có yêu cầu về phần dân sự.

- Ông Võ Hoàng L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H hoàn trả lại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS 76Z1 – 0735 đã qua sử dụng (là tài sản bị cáo Nguyễn Phi H trộm vào ngày 05/12/2021) từ ông Phạm Ngọc T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 76Z1 – 0735 cho người bị hại là ông Cao Thiên L.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, về phần dân sự, về xử lý vật chứng có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 02 (Hai) năm (06) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 108/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2022.

2- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Ông Cao Thiên L đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường.
- Ông Võ Hoàng L và ông Phạm Ngọc T không có yêu cầu về phần dân sự.
- Ông Võ Hoàng L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H hoàn trả lại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3- Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4- Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng